

Số: /KH-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 202

KẾ HOẠCH

Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo, nâng cao chất lượng dạy và học giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định

Căn cứ Chương trình hành động số 07-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh Bình Định giai đoạn 2020-2025; Quyết định số 3807/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 07-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh Bình Định giai đoạn 2020-2025;

Trên cơ sở đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 2746/TTr-SGDĐT ngày 23/12/2021; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo, nâng cao chất lượng dạy và học giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định (Kế hoạch); với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Xác định những nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu để phối hợp các sở, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố triển khai có hiệu quả Chương trình hành động số 07-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh Bình Định giai đoạn 2020-2025.

2. Làm căn cứ để các sở, ngành, các địa phương tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện trong việc thực hiện nội dung tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo (GDĐT), nâng cao chất lượng dạy và học giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.

II. CÁC CHỈ TIÊU

Đến năm 2025:

1. 100% giáo viên và cán bộ quản lý các bậc mầm non, phổ thông đạt trình độ đào tạo chuẩn; trong đó 90% cán bộ quản lý, giáo viên mầm non, 05% cán bộ quản lý, giáo viên tiểu học, trung học cơ sở và 20% cán bộ quản lý và giáo viên bậc trung học phổ thông đạt trình độ trên chuẩn.

2. Duy trì vững chắc thành quả phổ cập giáo dục (PCGD) mầm non cho trẻ 5 tuổi, hướng đến PCGD mầm non cho trẻ 3-4 tuổi, PCGD tiểu học đạt mức độ 3, PCGD THCS đạt mức độ 2; xóa mù chữ đạt mức độ 2.

3. Mạng lưới giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên đạt chuẩn quy hoạch theo hướng chuẩn hóa, kiên cố hóa, hiện đại hóa; tăng tỉ lệ phòng học kiên cố đạt 80%; nâng cao tỉ lệ trường mầm non, phổ thông đạt chuẩn quốc gia lên trên 65% (mầm non: 50%, tiểu học: 88%, THCS: 90%, THPT: 60%).

4. Đẩy mạnh hướng nghiệp và phân luồng giáo dục phổ thông: Phần đầu ít nhất 40% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, 45% học sinh tốt nghiệp trung học phổ thông tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp, cao đẳng (riêng các huyện Vân Canh, An Lão, Vĩnh Thạnh đạt 30-35%).

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường công tác tuyên truyền về tiếp tục thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo

Tiếp tục tập trung tuyên truyền về chủ trương triển khai thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT theo Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị Trung ương 8 khóa XI, Kết luận số 51-KL/TW ngày 31/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW.

Tích cực tham mưu các cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật của địa phương trong lĩnh vực GDĐT phù hợp với quy định của Luật Giáo dục năm 2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học trong quá trình triển khai Nghị quyết số 29-NQ/TW, Kết luận số 51-KL/TW của Ban Bí thư, Nghị quyết số 44/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định số 628/QĐ-TTg về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT.

Tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung Chương trình hành động số 07-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh Bình Định giai đoạn 2020-2025; Quyết định số 3807/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh và Kế hoạch của ngành Giáo dục đến toàn thể đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh, sinh viên.

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên đổi mới nội dung, hình thức truyền thông về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT; trong đó tập trung triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018, Chương trình giáo dục mầm non sau sửa đổi, bổ sung và các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch đến đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, học sinh, sinh viên và toàn xã hội, tạo sự đồng thuận của xã hội trong thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả các đề án, dự án hỗ trợ và nâng cao chất lượng giáo dục để tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, thực chất về chất lượng đào tạo,

đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực; góp phần nâng cao chất lượng và năng suất lao động. Trong đó, chú trọng đầu tư cơ sở vật chất; đổi mới quản lý nhà trường và phương pháp dạy học; tăng cường dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân để hội nhập quốc tế.

Quán triệt, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị của Bộ trưởng Bộ GDĐT về nhiệm vụ từng năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên giai đoạn 2021-2025;

Kịp thời phát hiện, biểu dương những tấm gương người tốt, việc tốt, điển hình đổi mới, sáng tạo trong các hoạt động GDĐT.

2. Duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục các cấp học

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, hướng đến phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo theo Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 30/8/2021 Ban hành chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2021 - 2026 thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025; củng cố kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, giáo dục tiểu học và giáo dục THCS theo Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (PCGD - XMC).

Tiếp tục đầu tư phát triển GDĐT theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa với hệ thống trường, lớp học phát triển hài hòa, đồng bộ với từng bậc học, cấp học trên địa bàn, đặc biệt là xây dựng hoàn thiện mạng lưới trường mầm non, trường đạt chuẩn quốc gia, trường học 2 buổi/ngày để tạo điều kiện giữ vững và nâng cao chất lượng PCGD - XMC.

Tăng cường thực hiện các giải pháp đánh giá, giám sát, hỗ trợ tăng tỉ lệ huy động trẻ em nhà trẻ, mẫu giáo đến trường; hạn chế tỉ lệ học sinh phổ thông bỏ học; tăng cường đầu tư các điều kiện bảo đảm để duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng PCGD mầm non cho trẻ em 5 tuổi, tiến tới PCGD cho trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi; PCGD tiểu học, PCGD THCS. Xây dựng Đề án PCGD trẻ mẫu giáo trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục

Rà soát, đánh giá lại đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên để sắp xếp, bố trí hợp lý đảm bảo yêu cầu sử dụng đội ngũ đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, chuẩn hóa về trình độ; thực hiện nghiêm túc, hiệu quả công tác tuyển dụng, quản lý, sử dụng đội ngũ nhà giáo các cấp; nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng; tăng cường công tác giáo dục tư tưởng chính trị cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục gắn với việc triển khai thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và phong trào thi đua của ngành; thực hiện tốt việc đánh giá, xếp loại

cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo chuẩn nghề nghiệp, làm cơ sở để sàng lọc, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí đội ngũ; thực hiện đầy đủ các chính sách của Nhà nước đối với đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; xây dựng cơ chế chính sách đào tạo, bồi dưỡng hỗ trợ, khuyến khích của tỉnh nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ quản lý, giáo viên, đặc biệt là giáo viên mầm non và thu hút cán bộ, giáo viên giỏi về công tác tại các cơ quan quản lý nhà nước.

Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo theo vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và nhu cầu phát triển nguồn nhân lực của ngành; thực hiện đa dạng các hình thức đào tạo, bồi dưỡng như đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, kỹ năng, chuyên ngành, tin học, ngoại ngữ...; khuyến khích, tạo mọi điều kiện cho đội ngũ nhà giáo thường xuyên học tập, tự bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục.

Bồi dưỡng nâng cao năng lực quản trị cho đội ngũ cán bộ quản lý, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo theo tinh thần chỉ đạo tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập. Đổi mới căn bản nội dung, phương pháp, hình thức bồi dưỡng đội ngũ theo hướng đa dạng hóa các loại hình bồi dưỡng, trong đó tăng cường năng lực tự bồi dưỡng và bồi dưỡng trực tuyến.

4. Rà soát, sắp xếp, quy hoạch các cơ sở giáo dục; tiếp tục đầu tư nâng cấp hệ thống trường lớp, trang thiết bị dạy và học theo hướng chuẩn hóa, ưu tiên đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo đối với các vùng đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa

Tiếp tục chỉ đạo và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII “*Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*”; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII “*Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập*”; Kế hoạch số 26-KH/TU ngày 15/3/2018 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII “*một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*”; Quyết định số 2413/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ và Kế hoạch số 35-KH/TU ngày 04/6/2018 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; trong việc thực hiện việc sắp xếp, sáp nhập và thành lập mới theo đúng quy định hiện hành và phù hợp với thực tiễn của từng đơn vị, địa phương.

Rà soát, sắp xếp, quy hoạch các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên đáp ứng yêu cầu phát triển GDĐT của tỉnh đến năm 2025; tiếp tục đầu tư nâng cấp hệ thống trường lớp, trang thiết bị dạy và học theo hướng chuẩn hóa, ưu tiên đầu tư phát triển GDĐT đối với các vùng đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa; ưu tiên tài chính và quỹ đất để bảo đảm đủ trường, lớp cho học sinh học 2 buổi/ngày, trước hết tập trung cho giáo dục mầm non và giáo dục tiểu học; bảo đảm đủ các tiêu chuẩn về cơ sở vật chất được quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Củng cố hệ thống trung tâm giáo dục cộng đồng, trung tâm giáo dục thường xuyên và các loại hình khác để thúc đẩy học tập suốt đời. Khuyến khích phát triển cơ sở giáo dục tư thục, đặc biệt là giáo dục tư thục hoạt động không vì lợi nhuận.

Quy hoạch hệ thống cơ sở giáo dục chuyên biệt đối với người khuyết tật và hệ thống trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập, tạo điều kiện đảm bảo tiếp cận dịch vụ giáo dục bình đẳng, có chất lượng và thực hiện công bằng xã hội trong giáo dục.

5. Nâng cao chất lượng dạy học gắn với việc thực hiện có hiệu quả Chương trình GDPT 2018, Chương trình giáo dục mầm non sau sửa đổi, bổ sung

Thực hiện nghiêm túc việc đổi mới Chương trình GDPT 2018 và Chương trình giáo dục mầm non sau sửa đổi, bổ sung theo quy định của Bộ GDĐT nhằm phát triển năng lực và phẩm chất người học, hài hòa đức, trí, thể, mỹ; dạy người, dạy chữ và dạy nghề; đổi mới nội dung giáo dục theo hướng tinh giản, hiện đại, thiết thực, phù hợp với lứa tuổi, trình độ; tăng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn, cụ thể:

Đối với giáo dục mầm non: Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục mầm non phù hợp với điều kiện thực tiễn, đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và đánh giá sự phát triển theo độ tuổi của trẻ; nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, hình thành ở trẻ hiểu biết về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt; đặt nền móng cho sự hài hòa về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; tăng cường phổ biến kiến thức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại gia đình và cộng đồng.

Đối với giáo dục phổ thông: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành và Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 bảo đảm chất lượng và hiệu quả; đổi mới phương pháp và đa dạng hóa hình thức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, tạo điều kiện cho học sinh được tiếp cận khai thác các nguồn học liệu đa dạng, phong phú; phát triển khả năng tự học và ý thức học tập suốt đời; khả năng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng

lực, sở thích, điều kiện của bản thân; hình thành những phẩm chất, năng lực cần thiết đối với người lao động, ý thức và nhân cách công dân.

Đối với giáo dục thường xuyên: Đa dạng hóa các Chương trình giáo dục thường xuyên đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của người dân, nâng cao chất lượng các chương trình bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu phát triển và chuyển đổi nghề nghiệp cho người lao động. Đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời trong cả nước; đổi mới, đa dạng hóa hình thức hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng.

Đổi mới nội dung, hình thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu của thị trường lao động; thực hiện cơ chế thu hút sự tham gia của cơ sở dạy nghề, doanh nghiệp trong xây dựng chương trình, tài liệu và đánh giá kết quả giáo dục hướng nghiệp ở các trung tâm giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên.

Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh; đổi mới đánh giá trong dạy học ngoại ngữ theo hướng tiếp cận chuẩn quốc tế.

Chú trọng giáo dục lý tưởng cách mạng, nhân cách, đạo đức, lối sống, tri thức pháp luật và ý thức công dân. Tập trung vào những giá trị cơ bản của văn hóa, truyền thống và đạo lý dân tộc, tinh hoa văn hóa nhân loại, giá trị cốt lõi và nhân văn của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh; đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục thể chất, kiến thức quốc phòng, an ninh và hướng nghiệp.

6. Đẩy mạnh hướng nghiệp và phân luồng trong giáo dục phổ thông

Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2019-2025. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia hướng nghiệp; tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học.

Đổi mới nội dung, hình thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu của thị trường lao động; thực hiện cơ chế thu hút sự tham gia của cơ sở dạy nghề, doanh nghiệp trong xây dựng chương trình, tài liệu và đánh giá kết quả giáo dục hướng nghiệp ở các trung tâm giáo dục thường xuyên.

Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh trung học cơ sở và sau trung học phổ thông theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học; tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học.

7. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy - học và quản lý, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, đảm bảo an toàn trường học trong bối cảnh dịch COVID-19 diễn biến phức tạp và thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục theo lộ trình Bộ GDĐT, UBND tỉnh quy định.

Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn bằng phần mềm chuyên dụng (quản lý tài chính, quản lý thi, tuyển sinh, ...).

Triển khai linh hoạt dạy học trực tiếp với dạy học trực tuyến phù hợp với tình hình dịch bệnh COVID-19, hạ tầng công nghệ thông tin và hoàn cảnh của gia đình học sinh.

Thường xuyên kiểm tra việc sử dụng thiết bị dạy học hiện đại ở cơ sở, tháo gỡ những vướng mắc, khắc phục những thiếu sót trong quản lý và sử dụng hồ sơ điện tử.

8. Đẩy mạnh khuyến khích xã hội hóa, đa dạng hóa loại hình đào tạo

Tăng cường xã hội hóa giáo dục, có các chính sách phù hợp nhằm khuyến khích mở rộng công tác xã hội hóa giáo dục tại địa phương nhằm khuyến khích các cá nhân, doanh nghiệp và toàn xã hội tham gia đầu tư phát triển GDĐT, đặc biệt là phát triển giáo dục gắn với nhu cầu xã hội; thực hiện có hiệu quả các chính sách thu hút đầu tư của nước ngoài vào lĩnh vực GDĐT.

Ưu tiên phát triển giáo dục ngoài công lập ở những nơi có điều kiện nhằm tập trung huy động xã hội hóa để từng bước hoàn thiện hệ thống trường, lớp.

Tiếp tục kêu gọi đầu tư từ xã hội cho công tác giáo dục; chuyển dần vai trò của nhà nước sang vai trò của xã hội trong đầu tư phát triển cho giáo dục cùng việc đảm bảo các trang bị trang thiết bị, đồ dùng dạy học, thư viện ... ở tất cả các bậc học.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Ngân sách nhà nước: Ngân sách Trung ương cho sự nghiệp giáo dục; vốn Trái phiếu Chính phủ; vốn hỗ trợ thông qua Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới; ngân sách địa phương.

Nguồn xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tích cực, chủ động phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố, các sở, ngành và hội - đoàn thể liên quan triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nêu trên.

- Tổ chức nghiên cứu, quán triệt các nội dung tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT, nâng cao chất lượng dạy và học giai đoạn 2021-2025 đến toàn

thể đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên của các cơ sở giáo dục.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch của các đơn vị, các địa phương; định kỳ trước ngày 15/11 hằng năm, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện, báo cáo UBND tỉnh theo dõi, chỉ đạo.

2. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố rà soát số lượng người làm việc và số giáo viên/lớp tại các cơ sở giáo dục công lập để xác định số giáo viên cần bố trí theo quy định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương trình các cấp có thẩm quyền cân đối, bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì tổng hợp, trình UBND tỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm để thực hiện các chương trình, đề án, dự án tăng cường cơ sở vật chất cho các cơ sở GDĐT và giáo dục nghề nghiệp được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp với Sở GDĐT, UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát thực trạng cơ sở vật chất, trường lớp để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, ưu tiên dành quỹ đất thỏa đáng cho phát triển giáo dục và đào tạo.

6. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

Phối hợp với Sở GDĐT và các đơn vị liên quan triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đổi mới nội dung và hình thức công tác tuyển sinh giáo dục nghề nghiệp, định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với các cơ quan báo chí địa phương để chủ động tổ chức tuyên truyền về tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT, nâng cao chất lượng dạy và học giai đoạn 2021-2025.

8. Ban Dân tộc tỉnh

Phối hợp với các sở, ngành và UBND các huyện đề xuất, triển khai các giải pháp cụ thể nhằm góp phần phát triển giáo dục và đào tạo ở các huyện miền núi, trung du.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các hội, đoàn thể căn cứ chức năng nhiệm vụ, tích cực tuyên truyền việc thực hiện tiếp tục đổi mới

căn bản, toàn diện GDĐT, nâng cao chất lượng dạy và học; tiếp tục tham gia hỗ trợ phát triển sự nghiệp GDĐT trên địa bàn tỉnh.

10. UBND các huyện, thị xã, thành phố

Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch của địa phương; định kỳ hằng năm đánh giá tình hình thực hiện gửi Sở GDĐT, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh cho UBND tỉnh (qua Sở Giáo dục và Đào tạo) để xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ GDĐT;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành đoàn thể;
- UBND các huyện, TX, TP;;
- CVP, PVP VX;
- Lưu: VP, K9.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

